TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 472/2024/QĐST -HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 805/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024, về việc "*Ly hôn*" giữa:

Nguyên đơn: Bà **Ngô Th. Ng. Ph**, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Số 10B/1 đường T, Phường H, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 188 đường T, Phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Đỗ D. Ph. N**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Số 134A đường T, Phường H, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Ngô Th. Ng. Ph và ông Đỗ D. Ph. N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Ngô Th. Ng. Ph và ông Đỗ D. Ph. N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ D. Đ, sinh ngày: 19/7/2017.

Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Ngô Th. Ng. Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung do vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung*: bà Ph và ông N xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: bà Ph và ông N xác định vợ chồng không có nợ chung.

- *Về án phí:* Bà Ngô Th. Ng. Ph thoả thuận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm nộp theo biên lai thu số 0001478 ngày 22/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, hoàn trả cho bà Ph số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- UBND Phường 7, thành phố Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới